

Bản án số: 27/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 22-11-2024

“V/v tranh chấp ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Tuyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Phan Ngọc Rỹ

Bà Phạm Thị Lập

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hồng Nhật Châu – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

Ngày 22 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 20/2024/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2024 về “Tranh chấp ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Phạm Quốc T, sinh năm 1982; Địa chỉ: B F, S, CA I, Hoa Kỳ. (có mặt)

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Lê Thanh T1, sinh năm 1995; Địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện B, tỉnh Long An. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 09 tháng 9 năm 2024 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Phạm Quốc T trình bày:

Ông Phạm Quốc T và bà Nguyễn Lê Thanh T1 qua quen biết và tìm hiểu, sau đó tiến tới xác lập quan hệ hôn nhân, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện B, tỉnh Long An và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 28 ngày 08 tháng 11 năm 2019. Sau khi kết hôn, ông T đã thực hiện các thủ tục để bảo lãnh bà T1 sang Hoa Kỳ cùng sinh sống nhưng bà T1 không đồng ý và ở lại Việt Nam. Sau đó, đến năm 2021 do dịch bệnh Covid-19 xảy ra nên ông T không thể về Việt Nam nên vợ chồng ít gặp gỡ nhau. Sau khi hết dịch Covid-19 ông T trở lại Việt Nam thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hòa hợp, vợ chồng bất đồng ý kiến. Nay ông T nhận thấy tình cảm vợ

chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông khởi kiện yêu cầu được ly hôn với bà Nguyễn Lê Thanh T1.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có tài sản chung và cam kết không có nợ chung.

Bị đơn bà Nguyễn Lê Thanh T1 trình bày: Bà T1 thống nhất lời trình bày của ông T về thời gian chung sống, việc đăng ký kết hôn, mâu thuẫn như ông T trình bày. Vợ chồng chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là tính tình không hợp, bất đồng ý kiến, vợ chồng xa cách ít có thời gian sống cùng nhau. Nay ông T yêu cầu ly hôn thì bà cũng đồng ý.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung và nợ chung: không có tài sản chung và cam kết không có nợ chung.

Quá trình giải quyết vụ án, ông Phạm Quốc T có đơn yêu cầu không tiến hành hòa giải và bà Nguyễn Lê Thanh T1 có đơn yêu cầu vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án. Do đó, Tòa án nhân dân tỉnh Long An đưa vụ án ra xét xử theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, ông Phạm Quốc T có lời trình bày: Xác định giữa ông Phạm Quốc T và bà Nguyễn Lê Thanh T1 không còn tình cảm, không còn quan tâm, chăm sóc nhau, cuộc sống xa cách về mặt địa lý nên không xây dựng được cuộc sống chung hạnh phúc. Vẫn giữ yêu cầu ly hôn với bà Nguyễn Lê Thanh T1.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp giữa ông Phạm Quốc T và bà Nguyễn Lê Thanh T1 là tranh chấp ly hôn. Do ông Phạm Quốc T hiện đang cư trú tại Hoa Kỳ nên căn cứ các Điều 28, 35, 37 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

[2] Bị đơn bà Nguyễn Lê Thanh T1 có đơn yêu cầu vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án. Do đó, Tòa án vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Quốc T:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Quốc T và bà Nguyễn Lê Thanh T1 kết hôn có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện B, tỉnh Long An và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 28 ngày 08 tháng 11 năm 2019, do đó hôn nhân giữa ông Phạm Quốc T và bà Nguyễn Lê Thanh T1 là hôn nhân hợp pháp. Ông Phạm Quốc T khởi kiện yêu cầu ly hôn cho rằng mâu thuẫn giữa vợ chồng phát sinh do tính tình không hòa hợp, vợ chồng bất đồng ý kiến. Bị đơn bà Nguyễn Lê Thanh T1 có ý kiến trình bày thống nhất với ông Phạm Quốc T về nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn, nay ông Phạm Quốc T yêu cầu ly hôn thì bà Nguyễn Lê Thanh T1 đồng ý. Hội đồng xét xử xét thấy mục đích hôn

nhân giữa ông Phạm Quốc T và bà Nguyễn Lê Thanh T1 không đạt được, đời sống vợ chồng không còn nên căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của ông T.

[3.2] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Ông Phạm Quốc T và bà Nguyễn Lê Thanh T1 thống nhất trình bày vợ chồng không có con chung, không có tài sản chung và cam kết không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Phạm Quốc T là nguyên đơn nên phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 37, 39, 147, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 53, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện tranh chấp ly hôn của ông Phạm Quốc T đối với bà Nguyễn Lê Thanh T1.

Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Quốc T được ly hôn với bà Nguyễn Lê Thanh T1.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Phạm Quốc T phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng. Khấu trừ 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí ông Phạm Quốc T đã nộp theo biên lai thu số 0000152 ngày 14 tháng 10 năm 2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Long An (Ông Phạm Quốc T đã nộp đủ tiền án phí).

3. Về quyền kháng cáo: Ông Phạm Quốc T có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Nguyễn Lê Thanh T1 vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Long An;
- Cục THADS tỉnh Long An;
- Các đương sự;
- UBND huyện Bến Lức, tỉnh Long An;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Bích Tuyên